

## VĂN HÓA GIAO TIẾP CỦA NGƯỜI ÊĐÊ

ĐOÀN THỊ TÂM\*

### TÓM TẮT

Ngôn ngữ và văn hóa tạo nên đặc trưng của mỗi tộc người. Khi muốn nhận diện một dân tộc và khu biệt nó với dân tộc khác thì phải thông qua nghiên cứu ngôn ngữ và văn hóa của họ. Qua nghiên cứu ngôn ngữ của người Êđê, chúng tôi thấy rằng văn hóa giao tiếp của họ có những điểm tương đồng với người Việt như: hiếu khách, trọng tình cảm, trọng danh dự, trọng sự tế nhị và hòa thuận nhưng cũng có những điểm khác biệt như: trọng hình thức, lối nói chuyện dí dỏm, hài hước và đôi khi suồng sã, thô tục.

**Từ khóa:** ngôn ngữ, văn hóa giao tiếp, người Êđê.

### ABSTRACT

#### *The communicative culture of the Rade*

Language and culture make up the unique features of each ethnic group. Identifying one group from another and categorizing them require researching about their language and culture. Through studying the language of the Rade, it is found that their communicative culture share some similarities with that of Vietnamese such as hospitality, the emphasis on feelings, honor respect, delicacy respect and harmony. However, there are differences in superficiality, homourous and witty but aslo sometimes flippant and rude ways of talking.

**Keywords:** language, communicative culture, The Rade.

### 1. Đặt vấn đề

Giao tiếp là một nhu cầu không thể thiếu của con người. Bản chất, tính cách của con người có thể được bộc lộ qua giao tiếp. Không chỉ vậy, qua giao tiếp của một người, một nhóm người, một cộng đồng người, có thể đánh giá về văn hóa của một dân tộc. Bài viết này nghiên cứu về đặc điểm giao tiếp của người Êđê (qua khảo sát sử thi Êđê) trong so sánh với văn hóa giao tiếp của người Việt.

### 2. Đặc trưng văn hóa giao tiếp của người Êđê

#### 2.1. Chuộng hình thức

Người Êđê, cũng giống như người Việt, rất coi trọng việc giữ gìn các mối

quan hệ với các thành viên trong cộng đồng. Do đó, họ rất thích giao tiếp bằng cách thỉnh thoảng hoặc lúc rảnh rỗi lại tranh thủ đi thăm nhau. Tuy nhiên, nếu người Việt có sự phân biệt đối tượng giao tiếp để chuẩn bị hình thức bên ngoài (nếu khách quan trọng thì ăn mặc chỉnh chu, khách quen thân thì xuề xòa, giản dị), người Êđê thì hoàn toàn khác. Người Êđê rất chú trọng đến hình thức bên ngoài. Khi có khách, bất kể khách quen hay lạ, thân hay sơ; khi đi ra ngoài - bất kể đi xa hay đi gần, việc lớn hay việc nhỏ, người Êđê đều ăn mặc rất chu đáo, tươm tất. Một cô gái Êđê đi xuống bến nước cũng phải thử váy đến vài lần: “*Hbia Ling*

\* TS, Trường Đại học Tây Nguyên; Email: doanthitam77@gmail.com

*Pang thay váy cũ, mặc váy mới, chưa ưng váy này, nàng lấy váy khác... Đónng váy áo mới xong, nàng ra đi một mình xuống bến nước*” [8, tr.148]. Khi các cô gái Êđê tiếp khách thì càng diện: “*Hơ Tung liền đi thay váy cũ, mặc váy mới; áo này chưa ưng, nàng mặc áo khác. Sửa soạn xong, nàng đến cầm cần mời khách*” [8, tr.145]. “*Nói rồi, Hbia Diết Kluich thay áo cũ, mặc váy mới. Váy này chưa thấy đẹp, nàng lấy váy khác. Đónng bộ xong, nàng ra đi*” [8, tr.17].

Đặc biệt khi đi hỏi chồng, người phụ nữ Êđê bao giờ cũng diện những trang phục đẹp nhất, đeo những loại trang sức quý giá nhất: “*Hơ Nhị, Hơ Bhi bỏ váy cũ, mặc váy mới. Váy này thấy chưa đẹp lại lấy váy khác. Cả hai chị em đều mặc váy sọc điểm hoa kơ-ư, mặc áo đen điểm hoa êmiê...*” và “*Hơ Nhị tay trái đeo xuyên bạc, tay phải đeo vòng kép, cả người nàng lấp lánh như cái đĩa khiên đồng*” [8, tr.14].

Không chỉ thiếu nữ Êđê mới chú trọng hình thức, người phụ nữ Êđê đứng tuổi, có con trai sắp lấy vợ cũng quan tâm đến việc ăn mặc. Khi mẹ của Prohng Mung đón khách (những người đến hỏi Prohng Mung về làm chồng cho em gái họ), bà “*liền đi vào trong buồng kín, lục lấy váy đẹp, áo xinh đẹp ra mặc. Mặc váy đen đẹp như hoa, váy trắng đẹp như hoa me...*” [12, tr.448].

Không chỉ người trần diện, Nữ thần Mặt Trời cũng chung diện: “*Nữ thần bỏ váy cũ mặc váy mới. Chưa hài lòng với váy này, nàng lấy váy kia*” [8, tr.70]. Không chỉ đàn bà mới chung diện, đàn ông cũng sửa soạn không kém. Khi các

anh em nhà H’Nhị đến hỏi Đăm Săn làm chồng H’Nhị. Đăm Săn thay áo khó đến vài lần: “*Đăm Săn tháo khó cũ, quần khó mới. Áo này chưa vừa lòng, chàng lấy áo khác. Chàng quần một khó sọc rằn gập bỏ mũi, mặc một áo dày nút...*” [8, tr.12]. Chưa ưng ý, “*Đăm Săn lại bỏ khó cũ, quần khó mới. Áo này chưa vừa lòng, chàng lấy áo khác. Chàng quần một khó sọc điểm hoa kơ-ư, chít một khăn đen điểm hoa êmiê... Quanh hông, chàng quần thêm một dải thắt lưng láng đen, đầu bịt thêm một vành khăn láng đỏ...*” [8, tr.13].

Vì chuộng hình thức, nên lần gặp đầu tiên, người Êđê thường có thói quen tìm hiểu, quan sát, đánh giá đối phương. Điều này cũng giống như người Việt. Song, nếu người Việt thường hỏi thăm về tuổi tác, cha mẹ, con cái, nghề nghiệp... thì người Êđê lại quan sát và đánh giá về hình thức của đối phương: đẹp hay xấu, cao hay thấp... Và đặc biệt là có giàu hay không. Khi Hơ Nhị và Hơ Bhi đến nhà Đăm Săn thì “*Đăm Săn đứng ngắm Hơ Nhị và Hơ Áng, thấy Hơ Nhị đẹp hơn Hơ Áng ba ngón tay; ngắm Hơ Áng và Hơ Bhi, thấy Hơ Áng đẹp hơn Hơ Bhi ba ngón tay; ngắm Hơ Bhi và Hơ Li, thấy Hơ Bhi đẹp hơn Hơ Li ba ngón tay...*” [8, tr.18]. Hay “*Mtao Mxây đưa mắt ngắm ngôi nhà của Đăm Săn: nhà dài cả một hơi chiêng, sàn sân rộng cả một hơi ngựa chạy, tôi tớ xuống thang đi già gạo như đi vãi cối vãi chày... Thịt bò, thịt trâu đen nhà<sup>1</sup>. Ấu đồng, chậu thau không đâu còn chỗ để*” [8, tr.44]. Phải lưu ý rằng, người Êđê rất coi trọng người giàu. Vì muốn giữ các chức vụ quan trọng như chủ buôn

hay chủ bên nước thì phải là người giàu có. Bởi những người giữ chức vụ này hàng năm phải cúng rất nhiều trâu bò cho các lễ hiến sinh. *Chẳng hạn, lễ cúng sức khỏe cho trưởng buôn và vợ con của ông ta được tổ chức khoảng sáu, bảy lần mỗi năm. Mỗi lần cúng, phải có trâu, bò, heo, gà và các chén rượu để họ hàng và dân làng đến chúc mừng. Hay như lễ cúng bên nước, tuy là của cả dân làng nhưng chủ buôn cũng phải đóng góp một phần chi phí cho lễ cúng này. Cho nên, nếu như chủ buôn không thuộc gia đình khá giả thì không thể chịu nổi khoản chi phí đó, mà nếu không làm được như vậy thì uy tín của chủ buôn cũng sụt giảm.*

## 2.2. Hiếu khách

Người Êđê rất hiếu khách. Khi khách đến nhà, dù quen hay lạ, thân hay sơ họ cũng đón tiếp rất chu đáo và tiếp đãi một cách thịnh tình. Họ luôn dành cho khách những gì tốt đẹp nhất mà mình có. Đặc trưng này cách cũng giống như của người Việt: “*Khách đến nhà không gà thì gỏi*”. Ngay cả trong việc buôn bán, người Việt cũng quan niệm: “*Vui lòng khách đến, vừa lòng khách đi*”.

Hơ Ắng đón anh em của Hơ Nhị rất nhiệt tình: “*Ơ các con, ai mang chiếu thì mang chiếu ra, ai mang chăn thì mang chăn ra, ai mang gối thì mang gối ra, ai mang trầu thì mang trầu ra! Hãy để thuốc xắt trong khay hoa! Hãy để trầu tằm trong âu đồng chạm!*” [8, tr.7].

Chồng đi vắng, bạn của chồng đến, Hơ Nhị sai tôi tớ làm cơm đãi khách, mang rượu mời khách và còn ngồi tiếp khách cho đến chiều: “*Hơ Nhị đốt một con gà mái ấp, giết một con gà mái đẻ,*

*giã gạo trắng như hoa épang, sáng như ánh mặt trời, nấu cơm mời Mtao Grư. Khách ăn cơm xong rồi, nâng bê rượu ra. Rượu bê ra rồi, nâng ngòi uống với khách cho đến lúc mặt trời chằm ngang cây xà dọc phía Tây*” [8, tr.33].

Mẹ của Prông Mừng “*lấy nước cho khách rửa tay chân, rửa mặt mũi xong, bà vội đi vào buồng kín có hai lớp vách, lấy chiếu trải nằm, mời khách nằm nghỉ*” [12, tr.448] và “*Tay trái bà cầm cái bát đồng đựng thuốc lá, tay phải cầm bát đồng đựng trầu cau, đem ra mời khách*” [12, tr.449].

Như vậy, sự hiếu khách trong giao tiếp của người Êđê cũng giống như người Việt. Tuy nhiên, nếu như người Việt vẫn có sự “giữ kẽ” trong giao tiếp giữa đàn ông và đàn bà, người lớn tuổi với người nhỏ tuổi thì người Êđê thường không có sự phân biệt như vậy.

## 2.3. Trọng sự tế nhị và hòa thuận

Sự tế nhị thể hiện trong cách xưng hô. Trong giao tiếp, người Êđê cũng lấy nguyên tắc *xưng khiêm hô tôn* như người Việt (đối với mình thì khiêm nhường, còn gọi đối tượng giao tiếp thì tôn kính).

Cách xưng hô này luôn được bắt đầu khi khách vừa đến nhà. Hơ Lị (em gái Đăm Săn) đón các anh em của Hơ Nhị: “*Thưa anh em, có chuyện gì mà chiêng leo giàn bếp, bậc quyền sang lại đến nhà con chó này...*” [8, tr.8]. Đối với người Êđê, chiêng là một vật quý giá, thậm chí họ còn coi có thần chiêng. Họ ví khách như cái chiêng (quý) còn mình thì như cái giàn bếp đầy bụi bặm. Lối nói khiêm nhường này cũng tương tự như của người Việt: “*Sao hôm nay rỗng lại*

đến nhà tôm”! Khi gọi đối tượng giao tiếp, người Êđê cũng dùng những từ ngữ đề cao đối phương: “*O Y Đhing, Y Ling, Y Đhang, Y Lang, o Y Đha, Y La, o Y Suh, Y Sah, những chàng trai có tài ăn nói, biết làm vừa lòng bọn tù trưởng nhà giàu...*” [8, tr.88]. “*Hỡi những người anh mặc giáp sắt, hỡi những người em mặc giáp lưới! Anh em là những tay khiên tài đao giỏi, anh em có đi với ta không?*” [8, tr.49]. “*O làng Kang, làng Ana, nơi chôn rau của những cô gái đẹp. O làng Hoh, làng Hun, nơi cắt rốn của những chàng trai xinh*” [8, tr.58]. Đây là những lời kêu gọi của Đăm Săn - một tù trưởng giàu có, giỏi giang và đẹp trai nhất vùng. Thế nhưng, Đăm Săn vẫn luôn đề cao những người khác.

Khi dẫn khách vào nhà, họ cũng nói theo kiểu khách khí: “*Nhà của tôi, nhà cong trục ngang, nhà vẹo cột trụ, nhà như chuồng ngựa, chuồng chó, mời mọi người vào nhà chơi thôi ạ*” [12, tr.447], tức cũng hạ thấp sở thuộc của mình như người Việt nói: tẻ xá, bữa cơm dưa muối.

Khi tiếp khách, nếu người Việt bắt đầu bằng “*miếng trầu là đầu câu chuyện*” thì người Êđê cũng bắt đầu cũng bằng việc mời trầu nhưng có thêm rượu và thuốc. Rượu ở đây là rượu cần còn thuốc là thuốc lá xắt sợi hút bằng tẩu. Khi mời, họ nói một cách khiêm nhường, đôi khi khiến người nghe có cảm giác rất khách sáo. H’ Bia Plao mời thuốc khách: “*O anh, mời anh hút thuốc lá của em, thuốc lá sơ, sợi to bằng rễ cây lộc vừng. Thuốc lá chặt bằng lưỡi rìu, thái bằng lưỡi đao, thuốc lá của em có mùi, mồi, mời anh*

*hút tạm thôi anh ạ*” [12, tr.307].

Hơ Nhị mời Mtao Mxây hút thuốc, nàng cũng nói tương tự: “*... Thuốc tôi đẽo bằng rìu, chặt bằng chà gạc, phát bằng đao, thuốc bùng bùng nhét ống điếu cứ bung ra, thuốc cháy như cỏ tranh, hút vào rát lưỡi, diêng hút tạm cho vậy*” [8, tr.45].

Hơ Nhị mời rượu Mtao Mxây: “*Rượu tôi lờ lợ ngọt, dôn dốt chua, rượu chẳng ra rượu, mời diêng uống tạm vậy*” [8, tr.46]. Người được mời cũng khách khí không kém: “*Ngọt rồi đây? Ngọt đến nóng cả lỗ tai, ngọt như chuối hương, như gừng gié, ngấm như thuốc độc, uống suốt từ chiều hôm nay cho đến sáng ngày mai vẫn chưa thấy nhạt*” [8, tr.83].

Cách mời này cũng giống người Việt mời khách: “*Mời bác ở lại xơi bữa cơm rau!*” (mặc dù trong mâm không có đĩa rau nào!).

Trong khi khách uống rượu, hút thuốc thì chủ nhà sẽ sai người chuẩn bị cơm. Chủ nhà luôn mang những món ngon nhất để đãi khách và họ vẫn nói một cách rất khách sáo. Hơ Ấng mời cơm những người anh em nhà Hơ Nhị, khi họ đến hỏi Đăm Săn (em trai Hơ Ấng) về làm chồng Hơ Nhị, nàng nói: “*Mời anh em ăn cho! Cơm chúng tôi hôi mùi mồi, nước chúng tôi tanh mùi bùn, gà chúng tôi gà điều tha, người dọn cơm mời anh em là những con mụ đàn bà què quặt, ăn mặc xộc xệch, trông như những con két điều tha, như những con vẹt điều mồi, mời anh em ăn cho*” [8, tr.9].

Đặc biệt, khi nhà gái đến hỏi một chàng trai nào đó về làm chồng, người nhà cô ta bao giờ cũng hạ thấp con em

của mình. Khi anh em trai của Hơ Nhị ngỡ ý muốn hỏi Đăm Săn làm chồng của Hơ Nhị, chị gái Đăm Săn là Hơ Áng đã nói: “... Em tôi quả là đũa chằng được việc gì. Nó không biết rọ chiêng xiêng voi, không biết thắng ngựa, không biết giữ gìn chiêng ché cho Hơ Nhị đâu” [8, tr.11].

Cha của *Prohng* Mung cũng hạ thấp con trai mình khi anh em trai của H'Brá Tang đến hỏi *Prohng* Mung về làm chồng H'Brá Tang: “Chúng ta chỉ sợ mai một, sợ sau này, nó không biết cuốc rẫy, nó không biết làm nương, không biết trồng dưa, tía bắp, các cháu lại trách chúng ta...” [12, tr.451].

Ngay cả khi nói về bản thân, họ cũng rất khiêm tốn: “Thưa bác, đúng là chúng cháu nói chuyện chưa được hay, chúng cháu chối lời chưa được khéo, có nghĩa là, chối từ mà không đúng lời...” [12, tr.450].

Người Việt cũng có thói quen này. Lối xưng hô này thường tạo được thiện cảm đối với người nghe, đồng thời tạo nên sự hài hòa trong giao tiếp. Tuy nhiên, bên cạnh mặt tích cực cũng có những hạn chế. Nó tạo ra cho người Êđê một thói quen mặc cảm, tự ti khi giao tiếp, đặc biệt là tự ti về chính bản thân họ. Đăm Săn (cháu) đã tỏ rõ thái độ này khi các anh em nhà Hơ Nhị đến hỏi chàng về làm chồng nói nời của Hơ Nhị: “Ồi chu cha, mẹ ơi, việc nhà con nhác, việc nương rẫy con lười, đốn cây làm cỏ con không siêng! E rằng rồi đây chủ người ta sẽ chê, tớ người ta sẽ trách, nhà tù trưởng người ta sẽ nói ra nói vào, mẹ ạ” [8, tr.78]. H'Brá Tang cũng tự ti: “Em sợ

người ta không thích em thôi anh ạ. Vì da em đen như than, em cứng như châu chấu, không giống như con gái người Êđê Ga đâu anh” [12, tr.444].

#### 2.4. Trọng tình cảm

Người Êđê rất coi trọng tình cảm, không để những vấn đề liên quan đến tiền nong làm ảnh hưởng đến tình cảm của họ. Trong cưới xin, khi nhà gái đưa ra tài sản dẫn cưới, nếu thấy nhiều hoặc đủ, nhà trai thường nói: “Bên đó cho bao nhiêu, chúng ta nhận bấy nhiêu thôi. Chúng ta không thể đòi tài sản mềm, của cải cứng đâu, e rằng con trai của chúng ta không biết cuốc rẫy, làm nương, không biết trồng dưa, tía bắp cho vợ con” [12, tr.455].

Người Êđê luôn hướng tới những điều tốt đẹp trong cuộc sống. Điều này thể hiện rất rõ trong những lời dặn của cha mẹ, chị gái khi tiễn con trai hoặc em trai về nhà vợ. Hơ Áng dặn em trai (Đăm Săn) khi đưa em về nhà vợ: “Ơ em, ơ em, em hãy lo cho vợ em được sung sướng, lo cho con em được nên người... Em hãy ở với vợ em đến răng long đầu bạc...” [8, tr.20]. Khi con trai Hơ Áng đi lấy vợ, nàng cũng dặn con: “Ơ con, ơ con, con hãy lo nuôi vợ nuôi con sao cho được sung sướng vui vẻ. Sáng con phải lên rẫy, trưa ở bãi, sương mai vừa ráo đã đi đó đi đơm. Con chó có sớm ở nhà cha, trưa ở nhà mẹ, bỏ mặc vợ con một mình” [8, tr.79].

Cha mẹ *Prohng* Mung dặn con trai khi đưa con đến nhà vợ: “Hỡi *Prohng* Mung!... Con trai hãy nuôi vợ cho tốt, chăm sóc con cái cho đẹp. Cây tre non đừng đánh, cây tre cứng đừng đập con

nhé. Cố gắng cuốc nương làm rẫy, trồng dưa, trồng ngô cho nó mọc đẹp, lên tốt, con nhé” [12, tr.461].

Trọng tình cảm cũng là một đặc trưng trong văn hóa giao tiếp của người Việt. Tuy nhiên, khi gặp vấn đề tế nhị, để không ảnh hưởng đến tình cảm, người Việt thường “vòng vo tam quốc” hoặc “rào trước, đón sau” trước khi đi vào nội dung chính của câu chuyện. Điều này thể hiện sự khéo léo trong giao tiếp của họ. Còn người Êđê thì khác. Sau điều thuốc, miếng trầu là đi ngay vào vấn đề. Khi đến nhà Prohng Mung để hỏi Prohng Mung về làm chồng của H’Bră Tang, các anh em của H’Bră Tang đã nói ngay: “Chúng cháu đến vì cần người chặt bụi cỏ, muốn có người kêu la đuổi chim két, chim vẹt. Chúng cháu đến cần người cuốc rẫy, chúng cháu đến cần người làm nương, người trồng dưa, tía bắp cho em gái chúng cháu là H’Bră Tang” [12, tr.450]. Cách nói này thể hiện rõ bản chất bộc trực, thẳng thắn của người Êđê.

### 2.5. Trọng danh dự

Khi Đăm Săn đi bắt Nữ thần Mặt Trời về làm vợ và chết trong rừng Sáp Đen, vợ của anh, chị em gái của chàng đã khóc chồng, khóc em trai, anh trai với những lời than trách. Họ thương chàng thì ít mà trách móc thì nhiều. Bởi đường đường là một tù trưởng “đầu đội khăn nhiễu, vai mang nải hoa” những tưởng cái chết phải anh hùng nhưng cái chết của Đăm Săn lại mang tiếng xấu cho dòng họ. Hơ Nhị khóc: “... tưởng đâu nuê<sup>2</sup> được chết bia cao hòm tốt, mồ mã được thăm viếng tháng năm<sup>3</sup>... Thế mà nuê lại chết dọc sá dọc đường trong

Rừng Sáp Đen” [8, tr.74]. Hơ Bhi than: “Ồi anh ơi, ời anh ơi! Em vẫn tưởng anh có chết thì cũng chết trên bãi chiến trường khi đang chiến đấu với quân thù... Ngờ đâu anh lại rơi vào Đất Sáp Đen, chết trong rừng đất nhão” [8, tr.74].

### 2.6. Lời nói chuyện dí dỏm, hài hước đôi khi suồng sã, thô tục

Người Êđê cũng rất dí dỏm, hài hước trong giao tiếp. Khi Hơ Nhị hỏi về người đứng đầu làng, bọn tôi tớ trả lời: “Làm gì có người đứng đầu! Đầu giếng nước là từ chúng tôi, cây cau đầu làng là từ chúng tôi<sup>4</sup>” [8, tr.15]. Bọn trai rên cũng giỡn nàng: “Nhà nào cho lợn ăn bằng chiêng, đó chắc là nhà nghèo. Nhà nào cho lợn ăn bằng thúng, đó chắc là nhà giàu” [8, tr.16]. Đoạn đối thoại dưới đây cũng tương tự như vậy:

Mtao Mxây: O các con, o các con, nhà chàng Đăm Săn ở đâu?

Tôi tớ: Nhà nào nhỏ là nhà giàu, nhà nào lớn là nhà nghèo. Nhà nào tôi trai, tớ gái cho lợn ăn bằng chiêng, nhà nào sần sần sau phơi đầy chỉ đỏ, sần sần trước phơi đầy chỉ vàng, nhà nào ăm ắp đê voi, nhà ấy là nhà nghèo đó [8, tr.43].

Sự bỡn cợt trong giao tiếp mà không chú ý đến đối tượng giao tiếp đôi khi trở nên suồng sã.

Khi hỏi thăm nhà, Mtao Mxây cũng nói hết sức suồng sã với những người phụ nữ đang giã gạo: “O mấy con mụ thối thây đang đứng ở cối giã gạo, o mấy con mụ lòi dom đang cầm chày giã gạo! Ta hỏi các mụ đầu giếng nước ở đây là ai...” [8, tr.43].

Sự suồng sã đôi khi khiến đối

phương nổi giận. Khi tức giận, người Êđê thường văng tục, bất kể đàn ông hay đàn bà, già hay trẻ, người quyền quý hay kẻ nghèo hèn đều có thể văng tục.

Khi Hơ Nhị và Hơ Bhi đến nhà Đăm Săn công nước, Đăm Săn chửi bọn tôi tớ: “*Thầy mẹ chúng mày cái nhà này! L. mẹ chúng mày cái nhà này! Sao lại để con nhà người ta đi công nước hả?*” [8, tr.23]. Đăm Săn chửi voi: “*Ó voi, ó voi! L. mẹ mày chửi! Mày ngang ngược không khác gì mẹ chủ Hơ Nhị của mày!*” [8, tr.25]. Khi bọn tôi tớ đùa giỡn bằng cách nói ngược, Mtao Mxây chửi: “*Chà! Tôi tớ cái làng này đùa với cả tù trưởng! Thầy mẹ chúng mày, l.mẹ chúng mày, cái làng này!*” [8, tr.43].

Không chỉ đàn ông, đàn bà cũng văng tục. Khi bọn tôi tớ và trai làng đùa cợt với Hơ Nhị, nàng chửi luôn: “*Góm thật là cái lũ làng này! Chúng cứ giỡn ta như giỡn một con mẹ nghèo hèn. Thầy mẹ chúng mày! L. mẹ chúng mày*” [8, tr.16].

Như vậy, chửi tục là một câu cửa miệng của người Êđê khi tức giận. Đối phương cũng không hề chửi lại, vì họ hiểu đó chỉ là một thói quen trong giao tiếp chứ không phải là chửi nhau để giận nhau như người Việt. Không những chửi tục, người Êđê còn có thói quen nhổ bọt trong bất kì hoàn cảnh nào. Nếu như

người Việt coi nhổ bọt trong giao tiếp là bất lịch sự thì đối với người Êđê nhổ bọt chỉ là một thói quen. Người Êđê còn dùng nó để chỉ “một khoảng thời gian nhanh”: “*Hơ Lị... bắc nồi lên nấu cơm, vừa ráo một bãi nước miếng, vừa đập một bã trầu, cơm đã chín tới*” [8, tr.8].

H’ Bia Plao nấu cơm cũng được tính bằng một bãi nước bọt: “*Nấu cơm chốc lát, nhổ nước bọt chưa kịp khô, nhá miếng trầu chưa kịp đập thì cơm đã chín*” [12, tr.299].

Thói quen nhổ nước bọt còn được dùng trong làm việc nương rẫy. Khi phát rẫy, làm cỏ bằng dao hoặc chà gạc, nếu tay quá trơn, người Êđê thường nhổ nước bọt vào tay, xoa xoa rồi tiếp tục công việc của mình.

### 3. Kết luận

Giao tiếp không chỉ đơn thuần là sự trao đổi thông tin mà còn thể hiện bản chất của con người cũng như văn hóa của một cộng đồng. Văn hóa giao tiếp của người Êđê có những điểm tương đồng với văn hóa giao tiếp của người Việt như: *hiếu khách, trọng danh dự, trọng tình cảm...* nhưng cũng có những điểm khác biệt như *trọng hình thức, lối nói chuyện đôi khi suông sã, thô tục*. Chính những đặc điểm khác biệt này đã tạo nên một bản sắc văn hóa riêng của người Êđê trên mảnh đất Tây Nguyên hùng vĩ.

<sup>1</sup> Thịt thú rừng săn bắn được hoặc thịt trâu bò cúng trong các lễ hiến sinh mà ăn không hết, người Êđê thường treo trên giàn bếp để ăn dần (đặc biệt dùng để trong những dịp “ăn năm uống tháng”).

<sup>2</sup> Trong Sử thi Đăm Săn, Đăm Săn (cháu) thay ông Mtao Kla (cậu) lấy Hơ Nhị (mợ). Đăm Săn và Hơ Nhị là vợ chồng *nuê*. *Nuê* là từ dùng để gọi người chồng hoặc người vợ “nói nời”.

<sup>3</sup> Người Êđê chỉ giữ và thăm viếng mộ của những người chết lành. Còn những người chết đường, chết chợ thì chôn xong là bỏ luôn. Một số dân tộc ở Tây Nguyên còn có tục, người chết ngoài đường không được đưa vào trong nhà làm lễ.

<sup>4</sup> Tôi tớ đùa cợt rằng chúng chính là người đầu làng.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trương Bi, Kna Y Wơn (2002), *Sử thi Êđê M'dhur: Dăm Tiông*, Sở Văn hóa Thông tin ĐăkLăk.
2. Haulotecque Howe, A. D. (2004), *Người Êđê: Một xã hội mẫu quyền*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
3. Henri Maitre (2008), *Rừng người Thượng*, Nxb Trí thức, Hà Nội.
4. Vũ Đình Lợi (1994), *Gia đình và hôn nhân truyền thống của các dân tộc Mlayô-Pôlynêxia Trường Sơn - Tây Nguyên*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
5. Phan Đăng Nhật (1991), *Sử thi Êđê*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
6. Nguyễn Hữu Thấu (2003), *Khan Đăm Săn và Khan Đăm Kteh Mlan* (tập 1), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
7. Nguyễn Hữu Thấu (2003), *Khan Đăm Săn và Khan Đăm Kteh Mlan* (tập 2), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
8. Nguyễn Hữu Thấu (2003), *Khan Đăm Săn và Khan Đăm Kteh Mlan* (tập 2), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
9. Trần Ngọc Thêm (1999), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
10. Ngô Đức Thịnh (1996), *Luật tục Êđê (Tập quán pháp)*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
11. Ngô Đức Thịnh (2007), *Những mảng màu văn hóa Tây Nguyên*, Nxb Trẻ, TPHCM.
12. Viện Khoa học Xã hội Việt Nam (2011), *Kho tàng sử thi Tây Nguyên: Sử thi Êđê*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 31-5-2016; ngày phản biện đánh giá: 31-7-2016;  
ngày chấp nhận đăng: 27-8-2016)